TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ- TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **80** /2023/HS-ST

Ngày: 23/8/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Dung**

Các Hội thẩm nhân: Ông **Nguyễn Xuân Thuật** và ông **Nguyễn Văn Bống**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quyển**, Thư ký Tòa án nhân dân huyên Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* bà **Cấn Thùy Dung**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXX - HSST ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm: 1977, Nơi cư trú: Thôn VC, xã CĐ, huyện BV, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Trần Văn S, sinh năm 1940; Con bà: Mai Thị V, sinh năm: 1940; Vợ: Đào Thị L, sinh năm: 1978; Con: Có 03 con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 48 ngày 27/6/2018, TAND huyện Ba Vì - Hà Nội xử phạt Trần Văn T 24 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy. Trần Văn T đã chấp hành xong hình phạt ngày 26/9/2019, đã nộp tiền án phí ngày 09/8/2018 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/5/2023, chuyển tạm giam ngày 10/5/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chu Văn Q, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn TPM, xã VL, huyện BV, TP. Hà Nội

(Chu Văn Q vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h ngày 07/5/2023, Trần Văn T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Chu Văn Q giới thiệu " em là em anh T1" và hỏi mua ma túy heroine với giá 300.000 đồng. Do có sẵn ma túy nên T đồng ý. T hẹn Q đến đầu ngõ nhà T để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 25 phút sau, Q gọi điện cho T thông báo đã đến chỗ hẹn. T cầm 01 gói ma túy heroine trên tay phải rồi đi bộ từ nhà ra đầu ngõ để gặp Q. Khi gặp nhau, T đưa gói ma túy cho Q. Q đưa 277.000 đồng cho T và nói "em chỉ có 277.000 thôi". T đồng ý và dùng tay trái nhận số tiền trên. Đúng lúc này, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy, Công an huyện Ba Vì phát hiện và bắt quả tang về hành vi " mua bán trái phép chất ma túy" của Trần Văn T và Chu Văn Q. Do hoảng sợ, Q đã thả gói ma túy xuống đất chỗ Q đứng. Tổ công tác đã thu giữ, lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

* *Về vật chứng thu giữ gồm*: 01 (một) gói giấy chứa chất bột màu trắng, bên ngoài bọc nilong màu đen- thu dưới đất chỗ Q đứng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xám đen, bên trong có sim số 0343514852- thu giữ của Trần Văn T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bên trong có sim số 0569058588- thu giữ của Chu Văn Q.

- Số tiền 277.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tại bản Kết luận giám định số 2909 ngày 15/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (bên ngoài bọc bằng nilong màu đen) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,064 gam".

Về nguồn gốc số ma túy T mang đi bán cho Q trưa ngày 07/5/2023, T khai: Ngày 05/5/2023, T đi uống Methadone ở Trung tâm y tế huyện Ba Vì và đã mua 01 gói ma túy loại Heroine của người đàn ông tên H, khoảng 40 tuổi, nhà ở gần chợ xã Phú Châu- huyện Ba Vì- Hà Nội với giá 600.000 đồng. Sau đó, T chia gói ma túy trên thành 02 gói nhỏ. T đã sử dụng hết 01 gói. Gói còn lại, T tiếp tục chia nhỏ thành 2 phần. T đã sử dụng hết một phần. Đối với phần còn lại, khi Q hỏi mua, T đã đồng ý bán cho Q và bị phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự- công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ kí và họ tên của các thành phần mở, đóng niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xám đen, bên trong có sim số 0343514852; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bên trong có sim số 0569058588 và số tiền 277.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã có quyết định chuyển vật chứng đến chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì để bảo quản và chờ xử lý theo quy định.

Tại cơ quan CSĐT- Công an huyện Ba Vì, Trần Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

* Bản cáo trạng số: 77/CT-VKS ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố Trần Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia

phiên toà giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội“ Mua bán trái phép chất ma tuý”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự - công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ kí và họ tên của các thành phần mở, đóng niêm phong;

- Tịch thu phát mại sung công 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xám đen, bên trong có sim số 0343514852- thu giữ của Trần Văn T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bên trong có sim số 0569058588- thu giữ của Chu Văn Q, sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

- Tịch thu sung công số tiền 277.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội của quả tang, tang vật cơ quan điều tra thu giữ. Kết luận giám định số 2909 ngày 15/5/2023 phòng PC09-CATP Hà Nội cho kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (bên ngoài bọc bằng nilong màu đen) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,064 gam"*. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/5/2023, tại khu vực thôn Vu Chu - xã Cổ Đô- huyện Ba Vì - Hà Nội, Trần Văn T đã có hành vi bán trái phép 0,064 gam Heroine cho Chu Văn Q với số tiền 277.000 đồng, mục đích để kiếm lời thì bị công an huyện Ba Vì bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma Ty" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Văn T về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nguồn gốc số ma túy T khai mua của người đàn ông tên H khoảng 40 tuổi, nhà ở gần chợ xã Phú Châu- huyện Ba Vì - Hà Nội với giá 600.000 đồng. Qua xác minh tại địa bàn xã Phú Châu cho thấy: Trên địa bàn có anh Trần Việt H - sinh năm 1980; trú tại: thôn PX- xã PC- BV- Hà Nội. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của anh H và tiến hành đối chất giữa anh H với Trần Văn T. H khai H không bán ma túy cho Trần Văn T. Như vậy, ngoài lời khai của T không có tài liệu gì chứng minh anh Trần Việt H là người đã bán ma túy Heroine cho Trần Văn T vào ngày 05/5/2023. Do đó, cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với Trần Việt H nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với Chu Văn Q là người mua ma túy của Trần Văn T để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, khối lượng ma túy Heroine mà Q tàng trữ là 0,064 gam, không đủ định lượng để xử lý hình sự về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Mặt khác, nhân thân Q chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, Công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Văn Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a- Khoản 2- Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ- CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ bằng hình thức phạt tiền số tiền: 3.500.000 đồng nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông tên T1 mà Q nhắc đến khi hỏi ma túy của T1. Cơ quan điều tra đã xác minh, kết quả cho thấy: trên địa bàn thị trấn Tây Đằng có người tên Nguyễn Văn T1- sinh năm 1978; trú tại: thôn VH - thị trấn TĐ- huyện Ba Vì- Hà Nội. Tại cơ quan điều tra T1 trình bày: T1 không giới thiệu Q hay bất kì ai gặp T để mua ma túy. Mặt khác, Q khai: Q nghe những người cùng uống Methadone nói chỉ cần giới thiệu là người quen của anh T1 khi hỏi mua ma túy của T thì T đồng ý bán. Vì vậy cơ quan điều tra không căn cứ để xử lý đối với anh Nguyễn Văn T1 nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn gây tổn hại đến sức khỏe, nòi giống con người, ảnh hưởng lớn đến mái ấm, hạnh phúc của từng gia đình, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện mà ma túy còn là độc dược do Nhà nước thống nhất quản lý, mọi hành vi mua bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy đều vi phạm pháp luật. Nhưng vì hám lời bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túyy để thu lời. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Tại bản án số 48 ngày 27/6/2018, TAND huyện Ba Vì - Hà Nội xử phạt Trần Văn T 24 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy. Trần

Văn T đã chấp hành xong hình phạt ngày 26/9/2019 trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật.

Sau khi xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định tại Điều 38 BLHS năm 2015 như vậy mới có thể giúp bị cáo nhận ra những sai lầm của mình để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội có thể bị phạt bổ sung từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên xét thấy tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự- công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ kí và họ tên của các thành phần mở, đóng niêm phong, là vật cấm lưu hành.

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xám đen, bên trong có sim đã cũ hỏng, số Imei: 359372101563054 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bên trong có sim đã cũ hỏng, màn hình đã vỡ, số Imei 1: 869150052471730, số Imei 2:86915002471722.đây là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma Ty.

- Tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước số tiền 277.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, đây là số tiền bị cáo thu lời bất chính.

[6] Về án phí: Áp dụng điều khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội khóa 14 cần buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội ***" Mua bán trái phép chất ma Ty".***

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Văn T **28** *(hai mươi tám*) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 07/5/2023.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự- công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ kí và họ tên của các thành phần mở, đóng niêm phong, là vật cấm lưu hành.

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xám đen, bên trong có sim đã cũ hỏng, số Imei: 359372101563054 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bên trong có sim đã cũ hỏng, màn hình đã vỡ, số Imei 1: 869150052471730, số Imei 2:86915002471722. đây là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì và CQĐT Công an huyện Ba Vì).

- Tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước số tiền 277.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, đây là số tiền bị cáo thu lời bất chính.

(Theo giấy nộp tiền và lệnh thanh toán vào tài khoản 2210010000001 tại Agribank CN huyện Ba Vì ngày 21/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì).

4. Án phí : Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015**;** khoản 1 Điều 23 Nghị quyết : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận
- TANDTP. Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì ;
- Công an huyện Ba Vì;
- CCTHADS Ba Vì;
-- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung